

Bản án số: 31/2018/HS-ST
Ngày 26-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Kỳ Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Nguyệt.

2. Bà Hoàng Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Bá H1, sinh ngày 25 tháng 8 năm 1984 tại xã Hoàng Phú, huyện Hoàng Hóa, Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn Trịnh Thôn, xã Hoàng Phú, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Bá Đ, sinh năm 1961 và bà: Nguyễn Thị H2, sinh năm 1961; bị cáo có vợ là Lê Thị H3 và có ba con; tiền sự: không;

Tiền án: Bản án số 52/2010/HSST ngày 09/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bản án số 248/2012/HSST ngày 26/9/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 57 tháng tù về tội “cướp giết tài sản và trộm cắp tài sản” tổng hợp với bản án số 52/2010/HSST ngày 09/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, Thanh Hóa buộc phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 7 năm 9 tháng tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/3/2018 đến ngày 06/4/2018 thì chuyển tạm

giám tại trại tạm giam Công an Thanh Hóa.

Bị cáo tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* anh Nguyễn Văn M

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Hữu T.

2. chị Lê Thị H3

- *Người làm chứng:* anh Lê Bá H4.

2. anh Lê Huy Th1.

3. Chị Ngô Thị L.

4. Chị Nguyễn Thị Th2.

5. Anh Lê Huy Th3.

6. Lê Thị X.

Tại phiên tòa có mặt anh M và chị H3, vắng mặt anh T, anh H4, anh Th1, chị L, chị Th2, anh Th3 và chị X.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 29/03/2018 Trần Bá H1 quê ở thôn Trịnh Thôn, xã Hoàng Phú, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa, đi xe máy EXCITER màu đỏ đen, biển kiểm soát 36B6 – 280.74, đi từ nhà mình lên nhà mẹ vợ ở xã Yên Ninh, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa để vay tiền. H1 đi xe máy qua đò Phòng từ huyện Hoàng Hóa để đi sang huyện Thiệu Hóa rồi đi theo đê Sông Cầu Chày, đi qua Cầu Thành Giang sang xã Định Thành, huyện Yên Định, rồi đi theo đường tỉnh lộ 516C ra Quốc Lộ 45 để đi lên xã Yên Ninh. Nhưng khi đi đến ngã ba xã Định Liên, huyện Yên Định, H1 nghĩ rằng mẹ vợ sẽ không cho H1 vay tiền nên quay xe máy lại và đi về nhà theo đường cũ. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, H1 đi đến đoạn nhà anh Nguyễn Văn M ở Thôn 4, xã Định Thành, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa nằm ở phía bên trái đường đang đi, H1 quan sát thấy cửa cổng, cửa nhà khóa, không có ai ở nhà, xung quanh nhà là ruộng lúa, lúc này H1 nảy sinh ý định vào nhà anh M để trộm cắp tài sản, H1 điều khiển xe máy đến các cửa hàng vật liệu xây dựng trên đường, để tìm mua tua vít đục, loại to với mục đích cạy cửa nhà anh M để đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản, do không mua được tua vít nên H1 quay xe máy lại gần nhà anh M, dựng xe máy ven đường, cạnh một đồng cát, cách nhà anh M khoảng 50 mét để tiếp tục quan sát tìm cách đột nhập vào trong nhà, H1 ngồi ven đường khoảng 2-3 phút, H1 mở cốp xe máy lấy đôi găng tay màu xanh

trắng bỏ vào trong túi quần, đi bộ theo bờ ruộng lúa ra phía sau nhà anh M ngồi trên bờ ruộng hút thuốc lá, sau đó H1 lội xuống ruộng lúa đi lại sát tường phía sau nhà anh M, đứng lên bờ tường gạch thấp phía sau (đoạn tường nổi làm bể nước thải sau nhà anh M), rửa sạch bùn ở chân, đeo găng tay, sau đó dùng tay bám vào tấm thép B40 trên tường, leo lên trên bể nước, H1 thấy có một thang tre dựng lên bể nước để xuống hành lang sau nhà, H1 theo thang xuống hành lang phía sau nhà, lúc này H1 thấy một con dao tông và một con dao phay để gần khu vực bể nước nên H1 đã lấy hai con dao này dùng để cạy bong chốt ngang của cửa sắt phía sau nhà để hai con dao lại đó rồi đột nhập vào nhà tìm tài sản trộm cắp, H1 đi theo cầu thang lên tầng hai, thấy một phòng ngủ ngay cạnh cầu thang, H1 đi vào trong phòng, thấy 01 máy tính laptop màu đen, nhãn hiệu HP, cùng dây sạc pin đang để trên bàn làm việc, H1 lấy máy tính bỏ vào trong túi xách máy tính laptop màu đen để dưới nền phòng, khi đó bên trong túi xách có một túi chống sốc của máy tính màu đen, lúc này do trời nóng nên H1 cởi bỏ một chiếc găng tay bỏ lại phòng và mang túi máy laptop ra hành lang gần cầu thang để. Sau đó H1 tiếp tục lên tầng ba để tìm tài sản, khi vào một phòng ngủ, thấy có một máy tính laptop màu đỏ đen, nhãn hiệu Acer, cùng dây sạc pin, để trên một bàn học cá nhân nhỏ để trên giường ngủ, H1 lấy luôn máy tính laptop cùng sạc pin mang xuống tầng hai, chỗ đang để túi sách máy tính laptop HP rồi bỏ luôn máy tính này vào trong túi xách máy tính. Lúc này H1 quan sát thấy phía bên trong cùng của tầng hai còn một phòng nữa nên H1 tiếp tục đi vào trong phòng này để tìm tài sản để trộm cắp thì thấy ở góc phòng dưới chân giường ngủ có một két sắt nhãn hiệu Việt Đức màu xanh đã khóa, H1 chạy xuống tầng một để lấy hai con dao khi cạy cửa vào nhà rồi chạy lên cạy phá két sắt trộm cắp tài sản bên trong, H1 cho dao vào khe cửa két sắt cạy bung cửa két sắt, tìm bên ngăn ngoài của két sắt H1 thấy có một túi bóng ni lon, khi mở túi ra thấy bên trong có một cục tiền loại mệnh giá 500.000 đồng, khi đó H1 đếm được 23.000.000 đồng rồi H1 cất luôn vào trong túi quần bỏ bên trái, sau đó H1 tiếp tục dùng dao cạy phá ngăn nhỏ bên trong két sắt thì thấy có một túi bóng ni lon màu trắng, có kéo khóa ở đầu túi, mở bên trong túi có các hộp đựng vàng, màu vàng cam H1 lấy các hộp vàng ra tìm thì lấy được 01 dây chuyền vàng có mặt đá; 01 dây chuyền vàng không có mặt đá; 01 nhẫn vàng, tròn, dạng nhẫn trơn; 01 nhẫn vàng tròn có gắn mặt đá; H1 lấy bỏ toàn bộ các dây chuyền và nhẫn vào trong túi quần bỏ bên phải còn để các hộp lại. H1 cầm hai con dao ra chỗ để túi máy tính laptop rồi xách túi máy tính cùng hai con dao đi xuống tầng một ra hành lang phía sau nhà, H1 ném hai con dao vào trong bể nước rồi trèo theo thang lên trên bể nước đi ra ngoài theo đường cũ lúc vào. H1 đi lên vị trí để xe máy trên đường rồi để túi máy tính laptop ở gác trước của xe máy chạy về đến đầu cầu Thành Giang, H1 mở túi máy tính lấy hai laptop bỏ chung vào một túi chống sốc của máy tính và vút túi xách màu đen cùng một chiếc găng tay xuống sông Cầu Chày, sau đó tiếp tục điều khiển xe máy đi về xã Hoàng Phú, huyện Hoàng Hóa, rồi đi đến cổng nhà anh Lê Bá H4, sinh năm 1990, ở thôn Phú Thượng 2, xã Hoàng Phú, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa, gọi và gặp anh H4, H1 đưa túi máy tính bên trong đựng hai máy tính laptop cho anh H4 và

nói cho gửi 2 - 3 ngày thì anh H4 đồng ý (khi đó H1 không nói cho anh H4 biết đây là tài sản do H1 trộm cắp mà có). Sau đó H1 đi xe máy đến tiệm mua bán vàng của anh Nguyễn Hữu T ở thôn 2, xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa, hỏi bán vàng, H1 lấy 02 sợi dây chuyền vàng, cùng một nhẫn vàng tròn trộm được ra bán, anh T có hỏi về nguồn gốc vàng ở đâu thì H1 trả lời mua ở huyện Thọ Xuân, sau đó anh T nói với H1 mua số dây chuyền và nhẫn với giá 14.000.000 đồng, H1 đồng ý bán và nhận tiền từ anh T, sau đó H1 tiếp tục lấy chiếc nhẫn vàng, có mặt đá trộm được ra bán, anh T nói đây là vàng Tây, mua với giá 490.000 đồng, H1 đồng ý, anh T lấy nhẫn và đưa cho H1 số tiền 500.000 đồng. Sau khi có tiền từ việc trộm cắp tài sản ở trên, H1 đã chi tiêu cho cá nhân hết.

Đến ngày 31/3/2018, nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, Trần Bá H1 đến UBND xã Hoàng Phú, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đồng thời H1 giao nộp chiếc xe máy EXCITER màu đỏ - đen, biển kiểm soát 36B6 – 280.74, là phương tiện H1 sử dụng đi thực hiện hành vi phạm tội.

Cùng ngày 31/3/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Định ra Lệnh khám xét khẩn cấp, chỗ ở của Trần Bá H1. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Quá trình điều tra, trong ngày 31/3/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Định đã thu giữ được: 01 chiếc máy tính laptop nhãn hiệu HP màu đen kèm theo sạc pin; 01 chiếc laptop nhãn hiệu Acer màu hồng - đen kèm theo sạc pin trong một túi chống sốc tại nhà anh Lê Bá H4; 01 dây chuyền vàng ta loại 1,5 chỉ; 01 dây chuyền vàng ta loại 1,5 chỉ; 01 mặt dây chuyền vàng có đính đá màu trắng loại 0,5 chỉ; 01 nhẫn vàng ta loại 0,5 chỉ; 01 nhẫn vàng ta loại 0,5 chỉ; 01 nhẫn vàng tây loại 0,5 chỉ tại cửa hàng mua bán vàng của anh Nguyễn Hữu T.

Ngoài ra, qua công tác khám nghiệm hiện trường, Cơ quan CSĐT thu giữ các đồ vật, công cụ sau: 01 móc chốt cửa bằng kim loại, sơn màu nâu, tại nền hành lang phía sau nhà tầng một; 01 con dao, loại dao tông bằng kim loại màu đen trắng, có chiều dài 40cm, vị trí rộng nhất của dao là 8cm và 01 con dao, loại dao phay bằng kim loại, có cán gỗ, dao dài 32cm, lưỡi dao dài 20cm, cán dao dài 12cm, thu giữ trong đáy bể nước phía sau hành lang nhà; 01 găng tay màu xanh trắng, phía mặt trên của găng tay có ký hiệu SHOUHOQINGYUAN 388, tại phòng ngủ tầng hai cạnh cầu thang; 01 kết sắt nhãn hiệu Việt Đức màu xanh (kết đã bị phá hỏng) tại phòng ngủ trong cùng trên tầng hai của nhà anh M.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Định, ra yêu cầu định giá tài sản số 11/CSĐT ngày 02/04/2018 đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Định, định giá, giá trị các tài sản bị mất và hư hỏng theo báo cáo của anh Nguyễn Văn M gồm: 01 chiếc máy tính laptop nhãn hiệu HP màu đen và túi sách máy tính kèm theo sạc pin, giá trị: 7.100.000 đồng; 01 chiếc laptop nhãn hiệu Acer màu hồng đen kèm theo sạc pin, giá trị: 3.000.000 đồng; 01 dây chuyền vàng ta khối lượng 1,5

chỉ, giá trị: 5.890.000 đồng; 01 dây chuyền vàng ta khối lượng 1,5 chỉ, trị giá: 5.890.000 đồng; 01 mặt dây chuyền vàng ta có đính đá màu trắng khối lượng 0,5 chỉ, giá trị: 2.030.000 đồng; 01 nhẫn vàng ta khối lượng 0,5 chỉ, giá trị: 1.830.000 đồng; 01 nhẫn vàng ta khối lượng 0,5 chỉ, giá trị: 1.830.000 đồng; 01 nhẫn vàng tây, giá trị: 680.000 đồng; 01 kết sắt màu xanh, hiệu Việt Đức K54, giá trị: 1.700.000 đồng. Theo Bản kết luận định giá tài sản số 01 ngày 05/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Định, tổng giá trị tài sản trên là 29.950.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSÝĐ ngày 23/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố bị cáo Trần Bá H1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Trần Bá H1 về tội “trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật và tuyên phạt bị cáo cụ thể như sau:

Áp dụng điểm g khoản 2 điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Trần Bá H1 từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ.

Về bồi thường dân sự: áp dụng khoản 1 điều 48 BLHS; điều 589 BLDS.

Buộc Trần Bá H1 phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn M số tiền 24.700.000đ, trong đó có 1.700.000đ là tiền bồi thường trị giá chiếc kết sắt.

Trả lại cho anh Nguyễn Hữu T số tiền đã mua vàng là 14.500.000đ

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 điều 176 BLTTHS.

Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc xe máy bị cáo đã sử dụng vào việc trộm cắp tài sản.

Tịch thu tiêu hủy chiếc kết sắt của anh Nguyễn Văn M mà bị cáo đã làm hư hỏng không có giá trị sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 1 móc chốt cửa bằng kim loại; 1 con dao tông bằng kim loại dài 40cm; 1 con dao phay cán gỗ dài 32cm; 1 chiếc găng tay màu xanh là nhưng tài sản của bị cáo và của anh M mà bị cáo đã làm hư hỏng không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Hầu hết các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Trong giai đoạn xét xử, Hội đồng xét xử phát hiện ra việc Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định chưa tiến hành việc định giá giá trị còn lại của chiếc kết sắt mà Trần Bá H1 làm hư hỏng khi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Văn M nên đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung: tiến hành định giá giá trị còn lại của chiếc kết sắt.

Việc Hội đồng xét xử trả hồ sơ để điều tra bổ sung là thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 điều 280 của BLTTHS theo đó khi thiếu chứng cứ chứng minh những vấn đề được quy định tại điều 85 của BLTTHS thì Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung và tại khoản 4 điều 85 quy định những vấn đề phải chứng minh là “Tính chất, mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra”.

Do đó việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định không tiến hành việc định giá giá trị còn lại của chiếc kết sắt mà dựa vào quan điểm của người bị hại không muốn nhận lại chiếc kết sắt và tự mình kết luận chiếc kết sắt không còn giá trị là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp, chính đáng của bị cáo trong vụ án và đã không thực hiện hướng dẫn theo hướng dẫn tại điểm i khoản 2 điều 3 của Thông tư liên tịch số 02/2017/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao TAND tối cao – Bộ Công an – Bộ Quốc phòng.

Do khoản 2 điều 174 BLTTHS quy định Hội đồng xét xử chỉ được trả hồ sơ để điều tra bổ sung 1 lần và khoản 3 điều 280 của BLTTHS quy định “trường hợp Viện kiểm sát không bổ sung được những vấn đề mà Tòa án yêu cầu thì Tòa án tiến hành xét xử vụ án” vì vậy tuy thấy rằng có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng và làm thiệt hại đến quyền lợi hợp pháp của bị cáo nhưng Tòa án vẫn phải đưa vụ án ra xét xử.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Bá H1:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/03/2018, khi Trần Bá H1 khi đi ngang qua nhà anh Nguyễn Văn M ở Thôn 4, xã Định Thành, huyện Yên Định, Thanh Hóa thấy không có người ở nhà nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, bị cáo đã trèo lên bể nước nhà anh M sau đó lấy 1 con dao tông và 1 con dao phay của nhà anh M để gần khu vực bể nước rồi cạy phá cửa sắt phía sau nhà anh M để đột nhập vào nhà, khi lên đến phòng ngủ tầng 2 gần cầu thang, bị cáo lấy được 1 máy tính Laptop màu đen, nhãn hiệu HP bỏ vào túi đựng máy tính rồi đưa ra hành lang tầng 2 để ở đó. Khi lên đến phòng ngủ tầng 3 bị cáo thấy 1 máy tính laptop màu đỏ đen

nhãn hiệu Acer cùng dây sạc pin để trên bàn học cá nhân nhỏ để trên giường ngủ, bị cáo lấy máy tính cùng dây sạc đưa xuống tầng 2 bỏ chung vào túi đựng máy tính HP. Khi vào 1 phòng khác của tầng 2 bị cáo thấy có 1 két sắt nhãn hiệu Việt Đức màu xanh đã khóa, bị cáo chạy xuống tầng 1 lấy 2 con dao dùng để cạy cửa lúc trước lên phá két để lấy tài sản bên trong. Sau khi cạy bung được két, bị cáo lấy được 1 túi nilon bên trong có 23.000.000đ tiền mệnh giá 500.000đ bỏ vào túi quần bên trái; 1 túi nilon màu trắng, có kéo khóa ở đầu túi, bên trong có các hộp đựng vàng, màu vàng cam, bị cáo lấy các hộp đựng vàng ra thì lấy được 1 dây chuyền vàng có mặt đá, 1 dây chuyền vàng không có mặt đá, 1 nhẫn vàng tròn trơn, 1 nhẫn vàng tròn có mặt đá, bị cáo lấy toàn bộ bỏ vào túi quần bên phải còn các hộp đựng để lại sau đó cầm toàn bộ các tài sản trên xuống tầng 1 và thoát ra ngoài theo đường cũ.

Khi đi đến đầu cầu Thành Giang, bị cáo đã lấy 2 máy tính bỏ chung 1 túi chống sốc rồi rút toàn bộ túi đựng máy và gắng tay xuống sông rồi đi về nhà. Khi đến nhà anh Lê Bá Hồ ở Thôn Phú Thượng 2, xã Hoàng Phú, Hoàng Hóa bị cáo gửi anh Hồ túi đựng 2 máy tính nhưng không cho anh Hồ biết đó là tài sản trộm cắp. Sau đó bị cáo đi xe đến tiệm vàng của anh Nguyễn Hữu T ở Thôn 2, Hoàng Kim, Hoàng Hóa, Thanh Hóa để bán 2 sợi dây chuyền vàng cùng 1 nhẫn vàng tròn trơn được 14.000.000đ còn chiếc nhẫn vàng tròn có đính mặt đá bán được 500.000đ. Khi bán vàng, bị cáo không cho anh T biết đó là tài sản trộm cắp.

Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Định kết luận số tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn M là 49.420.000đ gồm các tài sản sau: 1 chiếc máy tính laptop hiệu HP màu đen kèm theo dây sạc và 1 túi đựng máy tính màu đen trị giá 7.100.000đ; 1 máy tính laptop hiệu HP Acer màu hồng đen kèm theo pin sạc trị giá 3.000.000đ; 1 dây chuyền vàng ta khối lượng 1,5 chỉ trị giá 5.890.000đ; 1 dây chuyền vàng ta khối lượng 1,5 chỉ trị giá 5.890.000đ; 1 mặt dây chuyền vàng ta khối lượng 0,5 chỉ trị giá 2.030.000đ; 1 nhẫn vàng ta khối lượng 0,5 chỉ trị giá 1.830.000đ; 1 nhẫn vàng tây trị giá 680.000đ; và số tiền mặt là 23.000.000đ. Ngoài ra bị cáo còn làm hư hỏng của anh Nguyễn Văn M 1 két sắt màu xanh hiệu Việt Đức K54, trị giá 1.700.000đ.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, bị cáo là người đã tái phạm lại tiếp tục có hành vi phạm tội, do đó lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận Trần Bá H1 phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Trần Bá H1 về tội “trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 điều 173 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Tính chất nguy hiểm cho xã hội của vụ án, nhân thân bị cáo và các tình

tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

- Tính chất nguy hiểm cho xã hội của vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân là một trong những khách thể quan trọng được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có thể giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Khi quyết định hình phạt, cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xét xử 2 lần nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt của bản án trước, bị cáo không tự cải tạo, sửa chữa để trở thành người có ích cho xã hội mà tiếp tục phạm tội, vì vậy khi quyết định hình phạt cần áp dụng điều 38 của Bộ luật Hình sự để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần giảm nhẹ một phần cho bị cáo vì sau khi phạm tội đã ra đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đã bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại, vì vậy thuộc các trường hợp giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự.

Lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nhưng tình tiết này là tình tiết định khung hình phạt, vì vậy bị cáo không thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định của điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Bồi thường thiệt hại : Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn M 23.000.000đ tiền mặt, 1 sợi dây chuyền vàng ta trọng lượng 1,5 chỉ; 1 sợi dây chuyền vàng ta 1,5 chỉ kèm 1 mặt dây chuyền 0,5 chỉ; 1 nhẫn tròn vàng ta 0,5 chỉ và 1 nhẫn vàng tây trọng lượng 0,5 chỉ và làm hư hỏng 01 chốt khóa cửa; 02 con dao, 01 túi đựng máy tính; 01 két sắt.

Đối với số tài sản mà bị cáo chiếm đoạt, cơ quan điều tra đã thu giữ được toàn bộ số vàng và 2 chiếc máy tính xách tay trả cho chủ sở hữu, đối với số tiền bị cáo chiếm đoạt không thu hồi được nên người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường lại số tiền đã chiếm đoạt là 23.000.000đ và bồi thường giá trị chiếc két sắt là 1.700.000đ.

Đối với các tài sản khác gồm: Chốt khóa cửa; hai con dao bị hư hỏng không còn giá trị sử dụng và chiếc túi đựng máy tính không thu hồi được anh M không yêu cầu bồi thường.

Đối với số tiền bị cáo bán vàng cho anh Lê Hữu T là 14.500.000đ nhưng đã bị cơ quan điều tra thu hồi trả cho chủ sở hữu, anh T yêu cầu bị cáo phải bồi thường lại số tiền trên cho anh T.

Xét yêu cầu của anh M và anh T thấy rằng: Số tiền bị cáo chiếm đoạt của anh M là 23.000.000đ chưa thu hồi được cùng với giá trị chiếc kết sắt bị hư hỏng cần phải buộc bị cáo bồi thường lại cho anh M là phù hợp nhưng phải được trừ đi giá trị vật chất còn lại của chiếc kết sắt cho bị cáo.

Đối với số tiền bị cáo bán vàng cho anh T cũng cần buộc bị cáo phải bồi thường lại cho anh T là phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, gia đình bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền bồi thường là 2.000.000đ tại Chi cục THA DS huyện Yên Định vì vậy cần trừ số tiền này trong số tiền mà bị cáo phải bồi thường cho anh T là phù hợp.

Đối với số tài sản mà bị cáo làm hư hỏng và làm mất không thu hồi được của anh M và anh M không yêu cầu bồi thường nên HĐXX miễn xét.

[5] Xử lý vật chứng, án phí;

- Xử lý vật chứng: Toàn bộ số vàng bị cáo chiếm đoạt được của anh M sau khi bán cho anh T đã được thu giữ và Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại là đúng với quy định của pháp luật.

Đối với chiếc chốt cửa bằng sắt, 2 con dao của anh M mà bị cáo đã sử dụng vào việc trộm cắp đã bị hư hỏng và anh M không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc găng tay của bị cáo đã được sử dụng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cũng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc kết sắt của anh M mà bị cáo đã làm hư hỏng cần phát mãi để trừ vào giá trị bồi thường chiếc kết sắt mà bị cáo đã làm hư hỏng là phù hợp.

Chiếc xem máy bị cáo sử dụng khi đi trộm cắp là tài sản được đăng ký tên của chị Lê Thị H3, khi bị cáo sử dụng vào việc trộm cắp chị H3 không biết, trong khi đó chị H3 là vợ của bị cáo, do đó được xác định đây là tài sản chung của bị cáo và chị H3. Vì vậy cần tịch thu một nửa giá trị của chiếc xe máy tương ứng với phần tài sản của bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1, khoản 3 điều 21, điểm a, c khoản 1 điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố Trần Bá H1 phạm tội “trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Trần Bá H1 27(Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (31/3/2018).

2. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ điều 41; điều 42 của Bộ luật Hình sự; điều 589; điều 357 của Bộ luật dân sự 2015.

Buộc Trần Bá H1 phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn M, trú tại Thôn 4, xã Định Thành, huyện Yên Định, Thanh Hóa số tiền 23.000.000đ và giá trị chiếc kết sắt bị hỏng là 1.700.000đ. Tổng cả hai khoản là 24.700.000đ nhưng được trừ đi giá trị còn lại của chiếc kết sắt bị hỏng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định theo phiếu nhập kho số NK 000251 ngày 26/7/2018.

Buộc Trần Bá H1 phải bồi thường cho anh Nguyễn Hữu T, trú tại Thôn 2, xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa, Thanh Hóa số tiền đã bỏ ra mua tài sản mà bị cáo đã trộm cắp là 14.500.000đ nhưng được trừ đi số tiền 2.000.000đ mà bị cáo đã giao nộp tại Chi cục THADS huyện Yên Định theo Biên lai thu tiền số AA/2015/0000182 ngày 26/9/2018, bị cáo còn phải bồi thường cho anh Nguyễn Hữu T số tiền 12.500.000đ.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước một nửa giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu Exciter màu đỏ đen BKS 36B6-280.74, SK 0610HY429362, SM G3D4E449275 của Trần Bá H1 hiện đang tạm giữ tại Chi cục THADS huyện Yên Định theo phiếu nhập kho số NK 000251 ngày 26/7/2018.

Tuyên trả lại chị Lê Thị H3, trú tại Thôn Trịnh Thôn, xã Hoàng Phú, huyện Hoàng Hóa, Thanh Hóa một nửa giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu Exciter màu đỏ đen BKS 36B6-280.74, SK 0610HY429362, SM G3D4E449275 hiện đang tạm giữ tại Chi cục THADS huyện Yên Định theo phiếu nhập kho số NK 000251 ngày 26/7/2018.

Phát mãi chiếc kết sắt nhãn hiệu Việt Đức K54 màu xanh đã bị hư hỏng để khấu trừ trong số tiền bồi thường 1.700.000đ giá trị chiếc kết sắt mà bị cáo phải bồi thường cho anh M.

Tịch thu tiêu hủy 01 móc chốt cửa bằng kim loại màu nâu; 01 con dao tông bằng kim loại màu đen trắng dài 40cm đã qua sử dụng; 01 con dao phay bằng kim loại có cán gỗ, dao dài 32cm đã qua sử dụng; 01 chiếc găng tay màu xanh trắng, mặt trên của găng tay có ký hiệu Shouhoqingyuan388 đã qua sử dụng hiện đang tạm giữ tại Chi cục THADS huyện Yên Định theo phiếu nhập kho số NK 000251 ngày 26/7/2018.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1, khoản 3 điều 21, điểm a, c khoản 1 điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội.

Trần Bá H1 phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.860.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, anh M và chị H3, vắng mặt anh T. Bị cáo, anh M, chị H3 có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh T vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Định;
- Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- Bị cáo; người bị hại;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Võ Kỳ Anh